

Số: 0611/BC.CMG.23
(Báo cáo này thay thế Báo cáo số
3110/BC.CMG.23 ngày 31/10/2023)

Cà Mau, ngày 06 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 279/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/09/2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): CÔNG TY CỔ PHẦN CAMIMEX GROUP
2. Tên viết tắt: CAMIMEX GROUP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 333, đường Cao Thắng, khóm 7, Phường 8, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
4. Số điện thoại: (0290)3831608 – (0290)3838874 Số fax: (0290)3832297 – (0290)3580827 Website: <https://www.camimex.com.vn/>
5. Vốn điều lệ: 1.018.989.900.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: CMX
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sacombank – Chi nhánh Cà Mau
Số hiệu tài khoản: 070002970781
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 2000103908 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 12 tháng 01 năm 2006 và thay đổi lần thứ 20 ngày 22 tháng 08 năm 2022.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không áp dụng

II. Phương án chào bán

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu CMXH2326001
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền.
3. Mã trái phiếu: CMXH2326001
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 3.000.000 trái phiếu.

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 300.000.000.000 đồng.
7. Kỳ hạn trái phiếu: 03 năm.
8. Lãi suất: 11,2%/năm.
9. Kỳ trả lãi: Lãi của Trái Phiếu được trả sau, định kỳ 3 (ba) tháng/lần tính từ ngày phát hành.
10. Giá chào bán: 100.000 đồng/trái phiếu.
11. Phương thức phân phối (*thông qua đại lý phát hành*): Các Trái Phiếu được bán cho nhà đầu tư thông qua Đại lý phát hành là Công ty cổ phần Chứng khoán MB
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
 - Thời gian nhận đăng ký đặt mua: Từ ngày 28/09/2023 đến ngày 27/10/2023
 - Thời gian nhận đăng ký nộp tiền: Từ ngày 28/09/2023 đến ngày 30/10/2023
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 30/10/2023.
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Tháng 11- tháng 12/2023

III. Kết quả chào bán trái phiếu

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:	100.000		157.200	157.200	9	9	0	0	5,24%
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	3.000.000	28.200	28.200	6	6	0	0	0,94%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	3.000.000	129.000	129.000	3	3	0	0	4,3%
2. Nhà đầu tư tổ	100.000	3.000.000	1.947.000	1947.000	9	9	0	0	64,90%

chức, trong đó:									
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	0	0	0	0	0	0	0	0%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	3.000.000	1.947.000	1.947.000	9	9	0	0	64,90%
Tổng số	100.000	3.000.000	2.104.200	2.104.200	18	18	0	0	70,14%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

- Tổng số trái phiếu đã phân phối: 2.104.200 trái phiếu, tương đương 70,14 % tổng số trái phiếu chào bán.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 210.420.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 5.750.000.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng.
 - Phí phân phối trái phiếu: 5.250.000.000 đồng.
 - Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.
 - Chi phí khác (Phí tư vấn hồ sơ) : 500.000.000 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 204.670.000.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (27/09/2023)	Sau đợt chào bán (cuối ngày 30/10/2023)
1. Tổng nợ	512.327.202.743	711.366.517.112
- Nợ ngắn hạn	508.785.536.743	497.404.851.112
Trong đó:		
Trái phiếu chưa đáo hạn	99.838.172.638	-
- Nợ dài hạn	3.541.666.000	213.961.666.000
Trong đó:		
Trái phiếu chưa đáo hạn	-	210.420.000.000
2. Tổng vốn chủ sở hữu	1.023.313.706.597	1.024.752.120.636
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu	0,50	0,69

VI. Tài liệu gửi kèm

Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán.

Cà Mau, ngày 06 tháng 11 năm 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CAMIMEX GROUP



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Bùi Sĩ Tuấn

